

QUAN HỆ ĐỐI NGOẠI

HÀI HOÀ HOÁ QUAN HỆ VIỆT - TRUNG TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

TS. LÊ VĂN MỸ

Viện Nghiên cứu Trung Quốc

Kể từ sau khi tiến hành cải cách và mở cửa đến nay, Trung Quốc đang trỗi dậy và đi lên với tư cách một cường quốc mới, phát triển toàn diện. Trung Quốc có nhiều lợi ích lớn, quan trọng trong khu vực và trên toàn cầu. Sự phát triển của Trung Quốc tác động vào khu vực và thế giới, có nhiều khả năng sẽ làm thay đổi lại trật tự thế giới, đóng góp vào tái cấu trúc quyền lực trên thế giới trong hoàn cảnh Mỹ và Tây Âu đang có sự yếu đi tương đối như hiện nay. Trong điều kiện như thế, Trung Quốc nhận thức được đây là thời cơ để phấn đấu đạt được khát vọng trở thành cường quốc bậc nhất trong thế kỷ XXI và trên thực tế Trung Quốc đã có ý đồ chiến lược khu vực, chiến lược toàn cầu và đang có những bước đi rất bài bản.

Đứng về sức mạnh, hiện nay, Trung Quốc đã mạnh hơn nhiều so với chính họ trong thập kỷ đầu thế kỷ XXI về cả kinh

tế, chính trị và quân sự và đang gia tăng sức mạnh mềm văn hóa. Trong năm 2010 Trung Quốc đã vượt Nhật về GDP (sớm hơn 10 năm so với dự kiến), và rất có khả năng sẽ ngang hàng với Mỹ vào năm 2035 (sớm hơn dự kiến là 15 năm), không chờ đến năm 2050 như những dự báo cũ của Trung Quốc.

Bước vào thế kỷ XXI tình hình thế giới và khu vực đang có nhiều biến đổi lớn lao. Đặc điểm nổi bật là toàn cầu hoá toàn diện khiến các nước đều phải hội nhập cộng đồng quốc tế, cùng hợp tác để phát triển trong một thế giới phẳng. Chiều hướng chung là hợp tác và phát triển trong bối cảnh các quốc gia lệ thuộc lẫn nhau. Thuận theo lẽ phải của qui luật là cần dựa vào nhau, cùng có lợi, cùng an ninh. Song trên thực tế, từng quốc gia đều phải giải quyết các lợi ích chiến lược của mình, phải giải quyết các mối quan hệ với các quốc gia khác trên cơ sở lấy lợi ích của quốc gia làm căn

bản. Những lợi ích quốc gia của từng nước đều có những phát triển mới đi theo với phát triển xây dựng đất nước. Lợi ích mới luôn được hình thành và nó không phải là “bất biến”, nó là nhân tố “động”. Những lợi ích ấy cạnh tranh với nhau trong nhiều lĩnh vực giữa các quốc gia, có khi có đồng lợi ích, có khi không, có khi có mâu thuẫn và thậm chí là mâu thuẫn đối kháng.

Quan hệ Việt Nam với Trung Quốc trong thế kỷ mới này cũng bị chi phối bởi xu thế của thời đại, bởi chiều hướng phát triển của thế giới. Nó tồn tại cả mặt hợp tác lẫn cạnh tranh và đấu tranh.

Việt Nam là nước láng giềng núi liền núi, sông liền sông với Trung Quốc, là đất nước nằm trải dài theo bờ Biển Đông, nối liền Trung Quốc với các nước trong khu vực Đông Nam Á. Việt Nam là khu vực trọng điểm triển khai chiến lược của Trung Quốc từ xưa tới nay. ở đây có đủ các tuyến giao thông thuỷ, bộ rất thuận lợi cho Trung Quốc tận dụng để đi vào Đông Nam Á. Tháng 9 năm 1963 khi Thủ Tướng Trung Quốc Chu Ân Lai gặp gỡ đại biểu các đảng Cộng Sản Việt Nam, Lào, Indônêxia tại Quảng Đông, Trung Quốc đã từng nói: “Nước chúng tôi thì lớn, nhưng không có đường ra, cho nên rất mong Đảng lao động Việt Nam mở cho một con đường mới xuống Đông Nam châu Á”⁽¹⁾.

Với con mắt khách quan mà xét, đất nước Việt Nam giàu tài nguyên, dân tộc Việt Nam có truyền thống cần cù, thông minh, sáng tạo, nếu quan hệ giữa Việt

Nam với Trung Quốc tốt đẹp sẽ tạo ra nhiều yếu tố thuận lợi cho Trung Quốc mở rộng ảnh hưởng xuống Đông Nam Á. Ngược lại, quan hệ 2 nước không suôn sẻ hoặc xấu đi sẽ sinh ra nhiều khó khăn, trở ngại cho Trung Quốc triển khai ý đồ chiến lược của mình, cũng như sẽ tạo nên những cản trở đối với sự phát triển của Việt Nam.

Do vị trí địa lý như thế, lại trong quan hệ 2 nước nhiều lúc không thuận chiều nên suốt mấy nghìn năm lịch sử, dân tộc Việt Nam hết thế hệ này đến thế hệ khác đã phải đứng lên đấu tranh chống lại chính sách bành trướng, nô dịch, đồng hoá của các vương triều Trung Quốc.

Nhưng trong lịch sử cận đại và hiện đại, 2 nước dưới sự lãnh đạo của 2 Đảng Cộng sản đã dẫn dắt nhân dân quan hệ hợp tác hữu nghị như anh em trong hàng thế kỷ. Tuy nhiên, quan hệ giữa Việt Nam và Trung Quốc trong thời kỳ này cũng không phải là thuận buồm xuôi gió, cũng có những khi do bất đồng quan điểm, xung đột lợi ích quốc gia, dân tộc đã dẫn đến quan hệ giữa hai nước xấu đi nghiêm trọng, đi ngược lại lợi ích và mong muốn của nhân dân hai nước (thời kỳ 1975 – 1990).

Năm 1978, Trung Quốc bắt đầu tiến hành cải cách mở cửa. Đầu những năm 1990 Việt Nam cũng bắt đầu đổi mới mạnh mẽ. Cả Trung Quốc và Việt Nam đều dốc sức cho phát triển kinh tế, tích cực hội nhập khu vực và hội nhập quốc tế. Trong giai đoạn cách mạng mới này,

Việt Nam và Trung Quốc đều mong muốn có một môi trường xung quanh và môi trường quốc tế hòa bình, ổn định để mở rộng giao lưu hợp tác trên nhiều lĩnh vực, đặc biệt là việc phát triển kinh tế. Chính trong bối cảnh đó đã khiến quan hệ Việt Nam - Trung Quốc sau hơn 10 năm bị gián đoạn đã xích lại gần nhau và tiến tới bình thường hóa quan hệ trên cơ sở mới (năm 1991). Cho đến nay, quan hệ bình thường hóa giữa Việt Nam và Trung Quốc đã tròn 20 năm. 20 năm qua, lãnh đạo cũng như nhân dân hai nước thường xuyên qua lại trao đổi, thăm hỏi lẫn nhau làm tăng thêm sự hiểu biết và tin cậy nhau hơn. Đặc biệt, hợp tác kinh tế - mậu dịch ngày càng được mở rộng và phát triển...

Sau hơn 30 năm tiến hành cải cách và mở cửa, hiện nay Trung Quốc đang “trỗi dậy” đi lên như một cường quốc phát triển toàn diện với mục tiêu là một cường quốc thế giới vào giữa hoặc cuối thế kỷ này. Để trở thành một cường quốc hàng đầu thế giới, Trung Quốc rất cần có một khu vực ảnh hưởng rộng lớn. Đối với Trung Quốc, từ lịch sử ngàn xưa cũng như lịch sử cận đại, họ đều hướng về phương Nam để “mở mang bờ cõi”. Ngày nay, trong chính sách ngoại giao phục vụ cho xây dựng 4 Hiện đại hoá, Trung Quốc coi Châu Á – Thái Bình Dương là khu vực trọng điểm chiến lược mà trong đó trước mắt là hướng Đông Nam Á. Trong chiến lược phát triển, từ 1949 đến nay, Trung Quốc chưa lúc nào sao nhãng khu vực Đông Nam Á. Trong cuộc họp

Bộ Chính trị Đảng Cộng Sản Trung Quốc tháng 8 năm 1965 Chủ tịch Trung Quốc Mao Trạch Đông nhấn mạnh “Chúng ta phải giành cho được Đông Nam Á”⁽²⁾. Và vào đầu năm 1993, Đặng Tiểu Bình trong chuyến công du miền Nam Trung Quốc cũng lại kêu gọi: Trung Quốc phải mở toang cửa phía Nam, đi vào Nam Á – Thái Bình Dương⁽³⁾.

Ngày nay, Trung Quốc đang thực thi chính sách mở rộng không gian sinh tồn của nước mình, đẩy mạnh cải cách mở cửa, đẩy nhanh phát triển kinh tế và sức mạnh quân sự cùng với sức mạnh mềm văn hóa. Trong cuộc cạnh tranh mở rộng không gian sinh tồn cho dân tộc Trung Hoa, Trung Quốc hiện nay trong chính sách đối ngoại của mình luôn luôn nêu cao khẩu hiệu “hoà bình, hữu nghị, hợp tác” với nguyên tắc “lấy lợi ích quốc gia làm chuẩn mực”, đề xướng “cận giao, viễn thân” để tạo môi trường hoà bình, ổn định, tranh thủ vốn, kỹ thuật, thị trường cho công cuộc đưa Trung Quốc lên vị trí cường quốc thế giới.

Đại hội XVI ĐCS Trung Quốc (năm 2002) đã phân tích tình hình thế giới và đưa ra đường lối, chính sách đối ngoại của Trung Quốc trong những thập niên đầu của thế kỷ XXI. Trong thời gian tới (2011 - 2020), ngoại giao Trung Quốc chắc chắn sẽ có những điều chỉnh cần thiết, nhưng về đường lối cơ bản thì vẫn không thay đổi. Đại hội XVI và Đại hội XVII ĐCS Trung Quốc đã nói rõ: "Hoà bình và phát triển vẫn là chủ thể thời đại ngày nay. Giữ gìn hoà bình, thúc đẩy

phát triển có quan hệ tới hạnh phúc của nhân dân các nước, là nguyện vọng chung của nhân dân các nước, đồng thời cũng là trào lưu lịch sử không thể ngăn cản được. Sự phát triển của xu thế đa cực hoá thế giới và toàn cầu hoá kinh tế đã đem lại cơ hội và những điều kiện có lợi cho hoà bình và phát triển của thế giới. Chiến tranh thế giới mới không có khả năng bùng nổ trong thời gian có thể dự báo. Tranh thủ môi trường hoà bình và tình hình ổn định xung quanh trong thời gian tương đối dài là điều có thể thực hiện được.

Thế nhưng, trật tự thế giới và trật tự kinh tế quốc tế cũ không công bằng, không hợp lý, vẫn chưa thay đổi căn bản... chủ nghĩa bá quyền và chính trị cường quyền có những biểu hiện mới... thế giới vẫn rất không yên bình, nhân loại đang đứng trước nhiều thử thách gay gắt..."⁽⁴⁾.

Đại hội XVII ĐCS Trung Quốc (năm 2007) cũng đã nhấn mạnh:

"... Thế giới ngày nay đang biến đổi rộng lớn và sâu sắc. Trung Quốc ngày nay cũng đang thay đổi rộng lớn và sâu sắc. Cơ hội chưa từng có, thách thức cũng chưa từng có, cơ hội lớn hơn thách thức... Quan hệ giữa Trung Quốc ngày nay với thế giới đã có sự thay đổi mang tính lịch sử. Vận mệnh tương lai của Trung Quốc ngày càng gắn chặt với vận mệnh tương lai của thế giới... sự phát triển của Trung Quốc không thể tách rời thế giới, sự phồn vinh ổn định của thế giới cũng không thể tách rời Trung Quốc..."⁽⁵⁾.

Công cuộc cải cách, mở cửa, hiện đại hoá của Trung Quốc tuy đã thu được những thành tựu to lớn, nhưng trong thời gian tới có những thuận lợi rất quan trọng, vừa đầy khó khăn. Hơn bao giờ hết Trung Quốc cần một bối cảnh hoà bình trên thế giới và ổn định trong khu vực xung quanh để tập trung vào công việc trong nước và tranh thủ các nhân tố quốc tế như vốn, khoa học công nghệ cao, kinh nghiệm quản lý tiên tiến, nguồn cung cấp nguyên liệu, năng lượng, và thị trường xuất khẩu hàng hoá. Để thực hiện những mục tiêu đó, Trung Quốc không thể sử dụng biện pháp chiến tranh, mà chỉ có thể sử dụng biện pháp hợp tác và cạnh tranh hoà bình. Đó là lý do Đặng Tiểu Bình trước đây và các nhà lãnh đạo Trung Quốc sau này đã nhiều lần cam kết Trung Quốc đi theo con đường "phát triển hoà bình", hiện nay không bành trướng xâm lược, sau này mạnh lên cũng sẽ không bao giờ bành trướng xâm lược. Người ta có thể tin rằng Trung Quốc sẽ không bành trướng xâm lược đối với lãnh thổ các nước mà Trung Quốc đã công nhận. Nhưng đối với những vùng lãnh thổ, biển đảo mà Trung Quốc hiện đang tranh chấp với các nước xung quanh như Nhật Bản, ấn Độ, Việt Nam và một số nước ASEAN thì lại là vấn đề khác. Đối với Đài Loan, Đài Loan là một phần lãnh thổ của Trung Quốc, Chính phủ Trung Quốc tranh thủ con đường "hoà bình thống nhất", nhưng chưa bao giờ cam kết không sử dụng vũ lực quân sự khi thấy cần thiết. Đối với tranh chấp lãnh

thổ, biển đảo với các nước xung quanh, Trung Quốc chấp nhận nguyên tắc giải quyết vấn đề thông qua thương lượng hoà bình, nhưng thực tế xung đột quân sự đã nhiều lần xảy ra, và trong tương lai xung đột quân sự vẫn là nguy cơ hiện hữu. Tuy nhiên, xuất phát từ những phân tích nói trên, chúng ta có thể dự báo trong 10 năm tới, ít có khả năng Trung Quốc tiến hành chiến tranh quy mô lớn để giải quyết vấn đề tranh chấp lãnh thổ, biển đảo với các nước xung quanh. Trong thập kỷ tới, Trung Quốc vừa tăng cường sức mạnh kinh tế - quân sự trong cạnh tranh quốc tế, đồng thời đẩy mạnh "ngoại giao văn hoá", tăng cường "sức mạnh mềm" để vừa nâng cao vị thế, vừa mở rộng ảnh hưởng, uy tín của Trung Quốc đối với thế giới.⁽⁶⁾

Tuy nhiên, dù đường lối ngoại giao của CHND Trung Hoa có như thế nào thì đối với quan hệ giữa Việt Nam và Trung Quốc – một mối quan hệ có thể nói là trong lịch sử luôn có nhiều “vấn đề” nhất. Song, đứng trên cấp độ chiến lược, sự hài hòa trong quan hệ Việt – Trung giai đoạn hiện nay là hết sức cần thiết. Việt Nam cần có những tư duy hợp lý, có sự lựa chọn thái độ đúng mực, chín chắn, Muốn vậy phải có những nhận thức thật tỉnh táo.

Trước hết cần có nhìn nhận rằng Việt Nam không chống Trung Quốc, trong lịch sử thực tế Việt Nam không bao giờ chủ trương đối đầu với Trung Quốc. Việt Nam có bản lĩnh và thực lực hoàn toàn có thể trở thành một đối tác làm ăn, hợp tác với Trung Quốc. Nhưng Việt Nam

hợp tác với Trung Quốc phải là một Việt Nam độc lập và phải là đối tác được tôn trọng.

Chúng ta cũng phải lạc quan thấy rằng ngoại giao Việt Nam ngày nay đã ở vào vị trí cao nhất trong lịch sử của mình với tính cách là một quốc gia độc lập, có chủ quyền. Chúng ta phải tự hào, chúng ta phải thấy được vị thế, thấy được lợi thế của mình. Cần tỉnh ý nhận ra rằng, các cường quốc phương Tây, kể cả Mỹ đều không muốn có một Việt Nam yếu và chịu lệ thuộc Trung Quốc, mà quan hệ giữa Việt Nam và Trung Quốc phải là bình đẳng, hài hòa.

Từ những suy nghĩ trên, trong quan hệ Việt Nam với Trung Quốc, chúng tôi xin đưa ra một số suy ngẫm trước sự “trỗi dậy” của Trung Quốc trong giai đoạn hiện nay như sau:

Thứ nhất, đánh giá chính xác sự phát triển của Trung Quốc. Đánh giá đúng tính tất yếu về sự phát triển của Trung Quốc. Hiện nay Trung Quốc vẫn đang tỏ ra cố “giấu mình chờ thời”, nhưng thực tế đã bộc lộ tham vọng cạnh tranh với Mỹ để giữ địa vị chi phối thế giới. Hầu như cả thế giới đều cảm nhận được Trung Quốc đang bước dần đến vai trò của một cường quốc thế giới. Cần phát hiện chính xác ý đồ chiến lược của Trung Quốc, theo dõi và nắm được các bước đi, các chuyển động lợi ích chiến lược của Trung Quốc trong những năm đầu thế kỷ XXI. Dự kiến các bước bứt phá của họ rất có thể đột biến khi họ đạt một sức mạnh mới nhất định.

Thứ hai, phải đánh giá đúng tầm cỡ Trung Quốc trên toàn cầu, hiểu rõ và đúng mức Trung Quốc mạnh đến đâu, thực sự ra sao. Đánh giá đúng khả năng thực tế của Trung Quốc về vấn đề giữ gìn hoà bình và an ninh khu vực ở các mức độ khác nhau. Bình tĩnh quan sát từng sự biến đổi chiến lược và chính sách ngoại giao của Trung Quốc. Và cần biết ủng hộ họ cái gì mà họ cần đến Việt Nam, biết ngăn chặn cái gì nên phải ngăn chặn; phân biệt các loại lợi ích chiến lược, cái nào là mâu thuẫn khách quan, cái nào là mâu thuẫn chủ quan.

Thứ ba, tạo lập lực lượng ủng hộ Việt Nam trên cả ngôn luận và hành vi, trên cả bang giao lẫn chi viện, viện trợ thực tế. Xây dựng và phát huy nội lực dân tộc. Tạo sức mạnh trí tuệ, đoàn kết người Việt trong nước và người Việt ở nước ngoài. Đẩy mạnh sự tích cực, chủ động hội nhập rộng rãi, thực hiện chính sách ngoại giao đa phương. Phát huy triệt để ý nghĩa và nội dung “Việt Nam là bạn của tất cả các nước trên thế giới”. Khai thác sức mạnh thời đại bằng chiến lược ngoại giao. Nêu cao và nhấn mạnh tinh thần hợp tác với tất cả các nước lớn trong khu vực và trên toàn cầu, nhất là với Trung Quốc, Mỹ, Nhật, Ấn Độ, Nga, Ôt-xtrây-li-a, EU... Đồng thời, đẩy mạnh đoàn kết hợp tác với các nước đang phát triển, các nước thuộc thế giới thứ 3 (có chủ trương chính sách cụ thể với khối nước và với từng nước). Đặc biệt, trong quan hệ với Trung Quốc lấy hợp tác và hữu nghị là chính, nhưng phải đấu tranh và giữ vị thế bình đẳng.

Thứ tư, tạo sự ủng hộ cần thiết, có nguyên tắc đối với sự phát triển của Trung Quốc đi vào Đông Nam Á và đi ra thế giới (cả trên ngôn luận và cơ chế bang giao trong khu vực ở những lĩnh vực có thể và hợp với lợi ích an ninh, hoà bình và phát triển của khu vực). Nhưng không được để dẫn đến sự hiểu nhầm về quan hệ giữa Việt Nam với Trung Quốc của các quốc gia khác. Tích cực thúc đẩy tạo dựng sự đồng thuận trong ASEAN...

Việt Nam quan hệ hợp tác với Trung Quốc bằng thiện chí từ trong tấm lòng người Việt, mong muốn cho hai quốc gia, hai dân tộc Việt - Hoa thực sự hữu nghị, cùng dắt tay nhau đi trên con đường phát triển lành mạnh, góp phần giữ gìn hoà bình và ổn định trong khu vực. Hy vọng Trung Quốc sẽ luôn thực hiện đường lối ngoại giao nước lớn có trách nhiệm, lắng giềng hữu hảo, hợp tác cùng phát triển, cùng phồn vinh.

CHÚ THÍCH:

- (1) “Sự thật về quan hệ Việt Nam – Trung Quốc trong 30 năm qua”. Nhà xuất bản Sự thật – Hà Nội 1979/trang 17.
- (2) “Sự thật về quan hệ Việt Nam – Trung Quốc trong 30 năm qua”. Nhà xuất bản Sự thật – 1979/trang 15.
- (3) “Đấu tranh giành giật biên giới mềm” nhà xuất bản Giáo dục Tứ Xuyên – 1994.
- (4) Văn kiện Đại hội ĐBTQ lần thứ XVI ĐCS Trung Quốc, Nxb chính trị Quốc gia Hà Nội 2003, tr.80 - 81
- (5) Báo cáo chính trị do Tổng Bí thư Hồ Cẩm Đào trình bày tại Đại hội ĐBTQ lần thứ XVII ĐCS Trung Quốc.

